

Số: 67/2021/QĐST-HNGĐ.

*Cần Giờ, ngày 20 tháng 5 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 262/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn”, giữa: bà Dương Ngọc Phương A, sinh năm 1996, Trú tại: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, Thành phố E và ông Trần Huỳnh Hồng H, sinh năm 1991, Trú tại: ấp F, xã G, thị xã H, Tỉnh I, tạm trú: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, Thành phố E.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn giữa: bà Dương Ngọc Phương A và ông Trần Huỳnh Hồng H.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: XX ngày XX/XX/XXXX do Ủy ban nhân dân xã G, thị xã H, Tỉnh I cấp không còn giá trị pháp lý.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: hai bên thống nhất giao trẻ Trần Dương Nhã U sinh ngày XX/XX/XXXX cho bà Dương Ngọc Phương A trực tiếp giữ nuôi. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Huỳnh Hồng H được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: đương sự khai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn là 150.000 đồng, bà Dương Ngọc Phương A đồng ý nộp toàn bộ nhưng được căn trừ vào số tiền bà Dương Ngọc Phương A đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số XXXXX ngày XX/XX/XXXX của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giờ. Hoàn trả lại cho bà Dương Ngọc Phương A số tiền án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND H. Cần Giờ;
- THADS H. Cần Giờ;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Bích Ngọc**